

Bản án số: 66/2019/DSST

Ngày: 22/11/2019.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân gồm có:

1. Ông Ksor Aflai

2. Bà Phạm Thị Thùy Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 238/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-DS, ngày 07/11/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ N – Sinh năm 1958. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm 1984 và ông Phạm Văn T – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Buôn B, thị trấn R, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Phạm Văn T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2019). Bà C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị E - Sinh năm 1962. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ N trình bày:**

Trước đây, vào ngày 14/01/2019 dương lịch, vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T có vay của vợ chồng tôi 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn. Hai bên có làm giấy mượn cà phê và thỏa thuận thời hạn trả là ngày 10/4/2019 âm lịch. Tuy nhiên đến hạn trả nợ thì bà C, ông T không chịu trả cho chúng tôi. Nay, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà C và ông T phải trả cho vợ chồng tôi 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn.

*** Trong quá trình tố tụng bị đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:**

Vào ngày 14/01/2019 dương lịch, vợ chồng tôi có vay của vợ chồng ông Hồ N 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn. Hai bên có làm giấy mượn cà phê và thỏa thuận thời hạn

trả là ngày 10/4/2019 âm lịch. Tuy nhiên, đến hạn trả do hoàn cảnh quá khó khăn nên chúng tôi chưa trả được khoản nào. Nay, chúng tôi chấp nhận toàn bộ số nợ 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn theo như yêu cầu khởi kiện của ông N nhưng do khó khăn nên chúng tôi xin được trả dần số nợ trên.

*** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị E trình bày:**

Tôi là vợ của ông Hồ N, tôi thống nhất với ý kiến của ông N đã trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T phải trả cho vợ chồng tôi 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn mà ông bà đã vay của chúng tôi.

Phát biểu của Kiểm sát viên gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Sau khi phân tích và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự tại phiên tòa, xét thấy phía nguyên đơn có đủ căn cứ pháp lý để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Vì vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T phải trả cho vợ chồng ông Hồ N và bà Lý Thị E 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo theo như quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ N buộc bị đơn vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T phải trả cho vợ chồng ông 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn thì thấy như sau:

Theo nội dung Giấy mượn cà phê đề ngày 14/01/2019 dương lịch cũng như lời thừa nhận của bị đơn thì đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 14/01/2019 vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T có vay của vợ chồng ông Hồ N và bà Lý Thị E 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn, thời hạn trả là ngày 10/4/2019 âm lịch. Tuy nhiên, quá trình vay và đến hạn thì vợ chồng bà C, ông T chưa trả cho vợ chồng ông N, bà E được khoản nào. Nay, bà C chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông N. Nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà C xin được trả dần số nợ. Phía nguyên đơn không đồng ý cho vợ chồng bà C, ông T trả dần.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc vợ chồng bà C, ông T phải trả cho vợ chồng ông N, bà E 1.200kg cà phê nhân quy chuẩn là phù hợp.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà C và ông T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật đối với số cả phê phải trả, cụ thể giá cả phê nhân quy chuẩn tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 33.600 đồng/kg. Như vậy, bà C và ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là:

$(1.200\text{kg} \times 33.600 \text{ đồng/kg}) \times 5\% = 2.016.000 \text{ đồng}.$

Ông N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, Điều 465, Điều 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ N.

Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Hồ N và bà Lý Thị E 1.200kg (một ngàn hai trăm ki lô gam) cà phê nhân quy chuẩn.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn T phải nộp 2.016.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Hồ N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THA huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh

